

MẪU CBTT-02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2007/TT-BTC ngày 18/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP III PETROLIMEX
Năm báo cáo : 2011

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. *Những sự kiện quan trọng:*

+ *Việc thành lập:*

Năm 1977 Bộ Vật Tư thành lập Công Ty Xây Lắp III là một doanh nghiệp Nhà nước với chức năng nhiệm vụ duy tu sửa chữa các công trình xăng dầu tiếp quản của chế độ cũ và xây mới các công trình kho xăng dầu, cầu cảng thuộc ngành xăng dầu cho các tỉnh từ Quảng Bình cho đến Cà Mau.

+ *Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần :*

Ngày 01/01/2002 Công Ty Xây Lắp III chính thức chuyển sang Công Ty Cổ Phần theo Quyết định số: 0721/QĐ-BTM ngày 08/06/1999 và Quyết định số: 1239/2001/QĐ-BTM ngày 14/11/2001 của Bộ Thương Mại với tên gọi mới là: Công Ty Cổ Phần Xây lắp III Petrolimex. Vốn điều lệ là 4,2 tỷ đồng, trong đó vốn Nhà nước chiếm 30%.

Sở Kế hoạch đầu tư TPHCM cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 4103000817 ngày 31/01/2002.

Đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 6/12/2007 tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng

Đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 5/10/2009 bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 19/08/2011 bổ sung ngành nghề kinh doanh.

+ *Niệm yết:* Đang nộp hồ sơ niêm yết. Đã có thông báo 44/TB-SGDHN ngày 24/01/2011 thông báo về việc chấp thuận nguyên tắc niêm yết cổ phiếu tại HNX.

2. *Quá trình phát triển*

+ *Ngành nghề kinh doanh:*

- Xây lắp các công trình phục vụ ngành xăng dầu.
- Xây lắp các đường dây và trạm biến điện đến 35KV.

- Xây lắp dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, cầu đường, công trình công cộng và xử lý môi trường.
- Lắp đặt thiết bị phòng cháy, chữa cháy.
- Đầu tư kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng cơ sở.
- Sản xuất kinh doanh các sản phẩm cơ khí, vật liệu xây dựng.
- Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), vật tư, thiết bị ngành xăng dầu.
- Vận tải, giao nhận hàng hóa và cho thuê kho bãi, nhà xưởng.
- Mua bán tơ lụa, hàng thủ công mỹ nghệ.
- Mua bán vải sợi, hàng may mặc, khí đốt hóa lỏng (gas, acetylen, oxy).
- Sản xuất đá xây dựng (không sản xuất tại trụ sở).
- Thiết kế đo đạc công trình ngành đo vẽ địa hình.
- Thiết kế tổng thể mặt bằng xây dựng công trình.
- Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp.
- Thiết kế nội ngoại thất công trình.
- Xử lý nền móng công trình.
- Xây dựng công trình bờ kè, bến cảng.
- Sản xuất bê tông đúc sẵn, ống, cột bê tông, cọc bê tông cốt thép (không sản xuất tại trụ sở).
- Quản lý dự án công rình, đại lý bảo hiểm.
- Mua bán xe ôtô, xe chuyên dùng, máy móc – thiết bị xây dựng công nghiệp.
- Cho thuê văn phòng, nhà ở.
- Sản xuất dây điện và cáp điện (không rèn, đúc, cắt, kéo kim loại, dập, gò, hàn, sơn, tái chế phế thải, xi mạ điện, luyện kim đúc tại trụ sở).
- Lắp đặt hệ thống xây dựng (trừ già công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở).
- Bán buôn đồ uống.
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động .
- Dịch vụ đồ uống (trừ quán bar, quán rượu, quán giải khát có khiêu vũ, hàng bia, quán bia).

3. Định hướng phát triển

- Tập trung nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Hoàn chỉnh cơ cấu tổ chức quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh chồ phù hợp với nhiệm vụ kế hoạch và chiến lược phát triển trong tương lai.
- Từng bước mở rộng quy mô hoạt động, tăng doanh thu và lợi nhuận, tạo công ăn việc làm cho người lao động trên cơ sở khai thác những thế mạnh hiện có của Công ty, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực có trình độ, kỹ năng và tay nghề. Có chế độ

khuyến khích và phát triển đội ngũ quản lý và kỹ thuật có trình độ cao, có đạo đức và nhiệt huyết để hoàn thiện bộ máy hoạt động của Công ty.

II Báo cáo của Hội đồng quản trị:

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Lợi nhuận trước thuế : 12.750 triệu đồng.

Tình hình tài chính tại thời điểm cuối năm : Bảo toàn vốn .

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

DVT : triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
Gía trị sản lượng	500.000	491.258	98%
Doanh thu	412.800	497.000	120%
Lợi nhuận trước thuế	18.000	12.750	71%
Chia cổ tức	15 %	10%	67%

Năm 2011 tạm ứng đợt 1 là 10% (so KH năm là 15%) và sẽ chi trả tiếp đợt 2 là 5% trong năm 2012. Ngoài ra, đối với phần lợi nhuận còn lại năm 2011 là 1,5 tỷ, Đại hội đồng cổ đông tổ chức ngày 11/04/2012 đã nhất trí chi bổ sung thêm 3% cổ tức cho các cổ đông. Như vậy tỷ lệ thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông là 18%.

III. Báo cáo của Ban giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Khả năng sinh lời

Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản: 3.00%

Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần: 1.91%

Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu BQ: 12.70 %

- Khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán nhanh: 0.52 lần

Khả năng thanh toán hiện hành : 1.08 lần

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011 được tính:

Giá trị sổ sách 1CP = 14.006 đồng

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại : 5.000.000 cổ phiếu đang lưu hành đều là loại cổ phiếu thông thường. Mệnh giá : 10.000 đồng

- Cỗ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn : 18%/ CP

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong tình hình kinh tế của đất nước còn ảnh hưởng của khủng hoảng toàn cầu, Công ty CP Xây Lắp III Petrolimex cũng phải đương đầu với rất nhiều khó khăn:

- Công tác tiếp thị tạo nguồn cơn hạn chế, chủ yếu thông qua công tác đấu thầu trong thời điểm thị trường giá cả vật tư xăng dầu vẫn chưa thực sự ổn định, chi phí nhân công tăng đáng kể. Do vậy rủi ro trong quá trình tính toán lợi nhuận thường xuyên xảy ra.

- Các khách hàng truyền thống có xu hướng bảo hộ trong ngành, công việc do các doanh nghiệp tự thực hiện nên việc tìm kiếm nguồn việc ngoài ngành cũng khó khăn hơn.

- Hoạt động xây lắp vẫn phải dùng hoàn toàn vốn vay trong khi một số chủ đầu tư vẫn tiếp tục chiếm dụng vốn thi công bằng cách kéo dài thời gian thanh toán giai đoạn và quyết toán công trình. Lãi vay trong năm 2011 gấp ba lần lãi vay của cả năm 2010.

- Năng lực thi công, nhất là lực lượng cán bộ kỹ thuật có kinh nghiệm, công nhân có tay nghề còn rất thiếu trong khi đó chính sách tuyển dụng thời vụ, trả lương người lao động chưa có sức hấp dẫn nên chưa thu hút được nguồn nhân lực giỏi, có chuyên môn cao.

Bên cạnh những khó khăn trên công ty cũng có một số thuận lợi:

- Nhu cầu về phát triển cơ sở hạ tầng, kho lưu trữ và tồn chứa ngành XD nói chung trong cả nước còn rất cao.

- Công trình Vân Phong, công trình móng bồn kho D và việc trúng thầu các công trình lớn như kho xăng dầu PETEC, kho xăng dầu Cái mép đã tạo ra giá trị sản lượng lớn.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008

- Trình độ, tay nghề của đội ngũ công nhân thi công tại công trình Vân Phong được nâng cao, tiếp cận với kỹ thuật mới, thể hiện phong cách làm việc tiên tiến đáp ứng áp lực công việc cao.

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.
Báo cáo chi tiết đính kèm

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

- *Đơn vị kiểm toán độc lập:*

Công ty hợp danh kiểm toán Việt Nam

Trụ sở chính : Số 17, Lô 2 C, khu đô thị Trung Yên, Phố Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

Điện thoại : (844) 37832121

Fax: (844) 37832122

Website : <http://www.cpavietnam.vn>

- *Ý kiến kiểm toán độc lập:*

Theo ý kiến của Chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

VI. Các công ty có liên quan

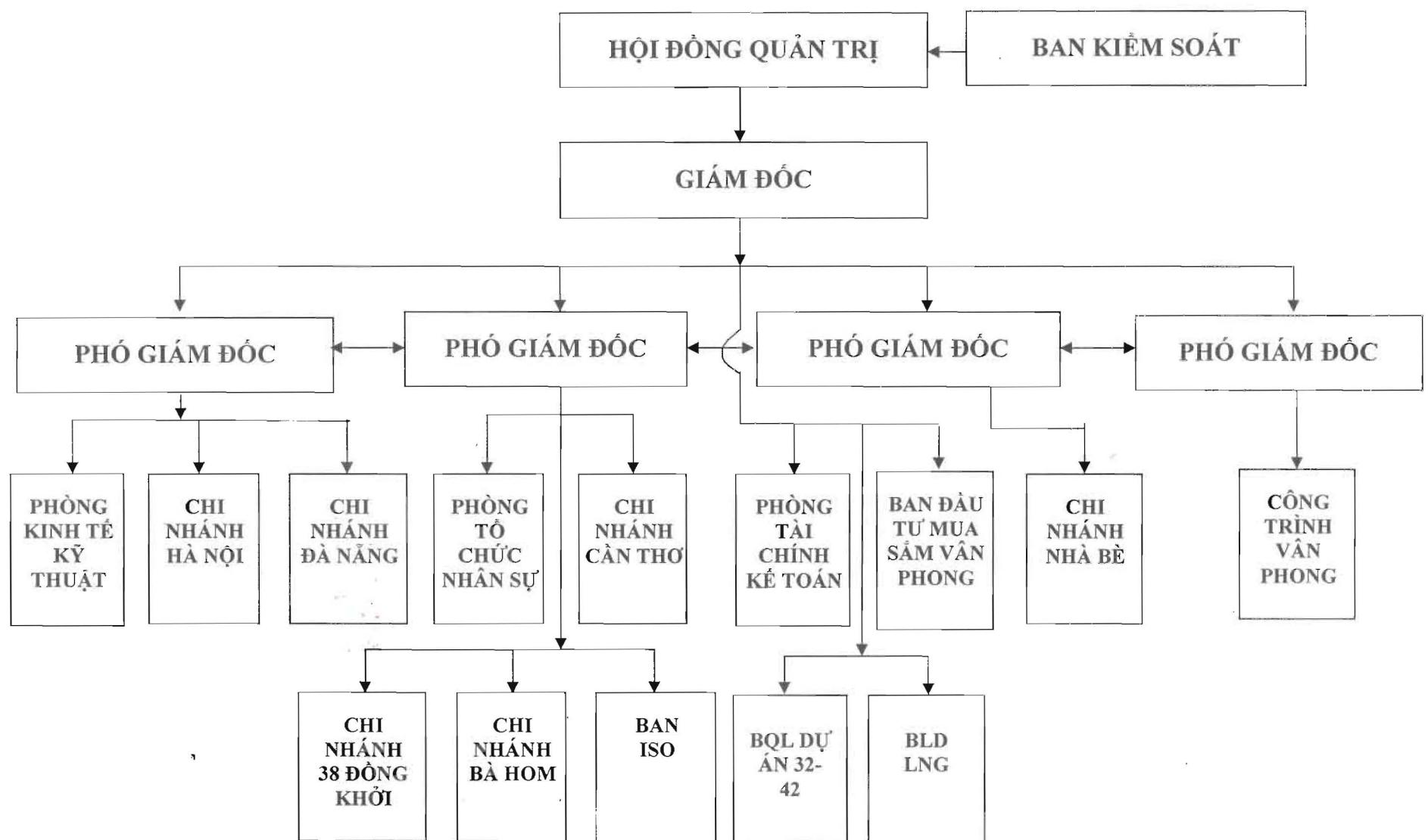
- *Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:*

1. Ngân hàng TMCP Petrolimex – PG Bank 5.556.210 CP mệnh giá 10.000 đ/CP.
2. Công ty CP Dịch vụ và thương mại Petrolimex Lâm Đồng 65.000 CP mệnh giá 10.000 đ/cp.

VII. Tổ chức và nhân sự

Cơ cấu tổ chức của công ty:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CP XÂY LẮP III PETROLIMEX



Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỖ Ở HIỆN NAY	CHỨC VỤ HIỆN NAY	TRÌNH ĐỘ	
					Chuyên môn	Chính trị
1	Cung Quang Hà	1957	391A/12 Trần Hưng Đạo- P.Cầu kho- Quận I TPHCM	CT.HĐQT kiêm Giám đốc	Đại học	Cao cấp
2	Đặng Đình Thắng	1953	39D khu phố I Huỳnh Tấn Phát - Quận 7 TPHCM	Phó Giám đốc	Đại học	Cao cấp
3	Nguyễn Ngọc Thanh	1969	30 Sầm Sơn Quận Tân Bình TPHCM	Phó Giám đốc	Đại học	Sơ cấp
4	Lê Trung Dũng	1954	1142A Lê Đức Thọ Phường 13 Quận Gò Vấp TPHCM	Phó Giám đốc	Đại học	Sơ cấp
5	Nguyễn Sum	1972	30/31/24/16 Lâm Văn Bền Phường Tân Kiến Quận 7 TPHCM	Phó Giám đốc	Đại học	Sơ cấp

- *Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban giám đốc và các quyền lợi khác của Ban giám đốc.*

Tiền lương bình quân: Giám đốc 20.071.429 đồng /tháng, Phó giám đốc 16.919.577 đồng /tháng

Thời gian làm việc đủ 12 tháng trong năm thì được hưởng lương tháng 13.

Tiền thưởng: phụ thuộc vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty.

Tiền lương Ban Giám Đốc năm 2011: 849.981.906 đồng

- *Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động*

+ Số lao động có mặt đến 31/12/2011: 299

+ Công ty thực hiện nghiêm chỉnh đầy đủ các văn bản Pháp luật của Nhà nước về chính sách đối với người lao động như: Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, các văn bản hướng dẫn dưới luật, ...

- *Chế độ làm việc: Bộ phận nghiệp vụ làm việc theo giờ hành chính 40 giờ/tuần. Các ngày lễ, Tết, phép, ngày nghỉ hàng tuần được thực hiện theo Bộ luật Lao động.*

- *Chế độ đào tạo, tuyển dụng, chấm dứt hợp đồng lao động, cho thôi việc: Thực hiện theo quy định hiện hành của Pháp luật về Lao động.*

- *Chế độ tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi, cổ tức:*

+ Áp dụng theo quy định của Nhà Nước về "thang bậc lương và chế độ xếp, nâng bậc lương" đối với Công ty Nhà Nước.

+ Công ty thực hiện theo quy chế trả lương, trả thưởng và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Tổng số thành viên Hội đồng quản trị : 05, trong đó có 01 thành viên độc lập không trực tiếp điều hành,

Tổng số thành viên Ban kiểm soát 03, trong đó 01 thành viên ngoài doanh nghiệp.

- Hoạt động của HĐQT:

Các thành viên HĐQT có đầy đủ trình độ và kinh nghiệm để đưa ra các quyết định đúng đắn.

- HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách và hoạt động theo đúng Điều lệ, đúng quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị .

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết của Đại Hội cổ đông, số phiên họp của HĐQT đảm bảo quy định tối thiểu 1 quý 1 lần theo đính quy định. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đã thể hiện được định hướng, chiến lược phát triển và có nội dung phù hợp với quy định của Nhà nước, chủ trương nghị quyết của Đại hội cổ đông và Điều lệ Công ty.

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm soát theo đúng điều lệ Công ty, giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty, giám sát hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám Đốc và các cán bộ quản lý, có những kiến nghị gửi HĐQT để làm cơ sở đánh giá và tổ chức lại các công việc liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã thường xuyên trao đổi thông tin với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các phòng ban nghiệp vụ Công ty để giải quyết công việc theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ công ty, đảm bảo tính độc lập, khách quan và đúng luật định. Tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT để tham gia góp ý các định hướng phát triển, hoàn thiện các Quy chế quản lý nội bộ; các nghị quyết và việc triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT cũng như các vấn đề liên quan đến quản lý và điều hành của Công ty.

Các đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát về công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã được HĐQT, Ban giám đốc điều hành tiếp thu và nghiên cứu điều chỉnh.

- Thu lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát

Thu lao tính trên tiền lương bình quân của CBCNV với mức hệ số:

- Chủ tịch HĐQT : 1
- Ủy viên HĐQT và trưởng ban kiểm soát: 0.8
- Thành viên ban kiểm soát : 0.6

Thu lao năm 2011 HĐQT: 279.720.000 đồng, BKS: 133.200.000 đồng.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ HIỆN NAY	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	
			Số cổ phiếu	Chiếm tỷ lệ % trên vốn điều lệ
1	Cung Quang Hà	Chủ tịch HĐQT	190.440	3,81
2	Đặng Đình Thắng	Thành viên HĐQT	19.630	0,39
3	Hoàng Mạnh Dũng	Thành viên HĐQT	20.000	0.4
4	Lê Trung Dũng	Thành viên HĐQT	72.020	1,44
5	Lê Huy Thủy	Thành viên HĐQT	230.000	4,60

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn trong nước:

170 cổ đông sở hữu 5.000.000 cổ phần

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung:

Tên	Địa chỉ	Số CP sở hữu	Chiếm tỷ lệ % trên VĐL
Tổng Cty Xăng Dầu VN	Số 1 Khâm Thiên Hà Nội	1.500.000	30%
Công đoàn ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Tầng 24 Tòa nhà Mipec 229 phố Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	260.000	5.2%

CÔNG TY CP XÂY LẮP III PETROLIMEX



GIÁM ĐỐC
Cung Quang Hà